

NHỮNG NÉT CHUNG VỀ XÃ HỘI PHONG KIẾN (1 tiết)

I - Mục tiêu bài học

1. Về kiến thức

Đây là bài có tính chất khái quát, tổng kết những đặc trưng cơ bản của xã hội phong kiến. Vì vậy, qua bài này GV cần cho HS nắm được :

- Thời gian hình thành và tồn tại của xã hội phong kiến.
- Nền tảng kinh tế và hai giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến.
- Thể chế chính trị của nhà nước phong kiến.

2. Về tư tưởng

Giáo dục niềm tin và lòng tự hào về truyền thống lịch sử, những thành tựu kinh tế và văn hoá mà các dân tộc đã đạt được trong thời phong kiến.

3. Về kĩ năng

Bước đầu làm quen với phương pháp tổng hợp, khái quát hoá các sự kiện, biến cố lịch sử để rút ra kết luận.

II - Những điều cần lưu ý

Như trên đã nói, đây là bài học có tính khái quát cao. Sau khi HS đã được học các bài cụ thể về chế độ phong kiến ở châu Âu, Trung Quốc và Đông Nam Á, đến đây GV cần "chốt lại" cho HS hiểu và nắm được thế nào là xã hội phong kiến nói chung. Vì thế, trong bài không chỉ có nhiều sự kiện, mà còn có nhiều khái niệm, thuật ngữ, đòi hỏi HS phải ghi nhớ. Hơn thế nữa, xã hội phong kiến châu Âu, Trung Quốc và Đông Nam Á không giống nhau về thời gian hình thành, về quá trình phát triển... Vì vậy, khi giảng bài này, GV không chỉ giúp cho HS nắm được những nét đặc trưng của xã hội phong kiến, mà còn giúp các em hiểu được một vài điểm khác biệt cơ bản giữa xã hội phong kiến phương Đông với xã hội phong kiến phương Tây. Cũng vì thế, có thể nói đây là một bài khó đối với HS lớp 7. Tuy nhiên, GV cũng có thể tóm lược những đặc điểm cơ bản đó như sau :

Các thời kì lịch sử	Xã hội phong kiến phương Đông	Xã hội phong kiến châu Âu
- Thời kì hình thành	Từ thế kỉ III TCN đến khoảng thế kỉ X	Từ thế kỉ V đến thế kỉ X
- Thời kì phát triển	Từ thế kỉ X đến TK XV	Từ thế kỉ XI đến thế kỉ XIV
- Thời kì khủng hoảng và suy vong	Từ thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX	Từ thế kỉ XIV đến thế kỉ XV
- Cơ sở kinh tế	Nông nghiệp đóng kín trong công xã nông thôn	Nông nghiệp đóng kín trong lãnh địa
- Các giai cấp cơ bản	Địa chủ và nông dân lĩnh canh	Lãnh chúa và nông nô

Bảng tóm tắt trên chỉ có ý nghĩa tương đối, mục đích là để giúp HS dễ nhận biết, dễ phân biệt. Khi giảng bài, GV cần phân tích kĩ để các em hiểu đó là một quá trình phức tạp hơn nhiều.

Về nhà nước phong kiến, các quốc gia phương Đông cũng như phương Tây đều theo chế độ quân chủ (do vua đứng đầu). Nhưng ở phương Đông, nền chuyên chế đã có từ thời cổ đại. Sang xã hội phong kiến, nhà nước quân chủ chuyên chế ngày càng được hoàn thiện hơn, vua chuyên chế có thêm quyền lực, trở thành Hoàng đế hay Đại vương.

Ở phương Tây, thời Hi Lạp và Rô-ma cổ đại đã có các hình thức : dân chủ, cộng hoà và đế chế, thực chất đều là chế độ quân chủ. Chế độ chuyên chế thời cổ đại tiếp tục tồn tại ở thời phong kiến. Song ở giai đoạn đầu, quyền lực của nhà vua rất hạn hẹp, thực chất cũng chỉ là một lãnh chúa lớn mà thôi – đó là chế độ phong kiến phân quyền. Mãi đến thế kỉ XV, khi các quốc gia phong kiến được thống nhất, quyền hành mới được tập trung trong tay vua.

III - Thiết bị, tài liệu cần cho bài giảng

1. Bản đồ hành chính khu vực Đông Nam Á.
2. Tranh ảnh một số công trình kiến trúc, văn hoá Cam-pu-chia và Lào.

IV - Gợi ý thực hiện bài giảng

1. Giới thiệu bài mới

GV có thể sử dụng đoạn đầu của *bài 6* trong SGK để mở bài, dẫn dắt vào bài mới.

2. Dạy và học bài mới

Mục 1 – Sự hình thành và phát triển xã hội phong kiến, có hai ý :

– Xã hội phong kiến phương Đông được hình thành sớm, nhưng lại phát triển chậm chạp và quá trình khủng hoảng, suy vong cũng kéo dài. Các mốc niên đại được ghi rõ ở bảng tóm tắt trên.

– Xã hội phong kiến châu Âu được hình thành muộn hơn (TK V) và cũng kết thúc sớm hơn, nhường chỗ cho chủ nghĩa tư bản.

Mục 2 – Cơ sở kinh tế - xã hội của xã hội phong kiến

– Về cơ sở kinh tế : ở phương Đông cũng như châu Âu, nền kinh tế nông nghiệp là chủ yếu, nhưng ở phương Đông, sản xuất nông nghiệp đóng kín trong các công xã nông thôn, còn ở châu Âu là trong các lãnh địa.

– Trong xã hội phong kiến, ở phương Đông và châu Âu đều có hai giai cấp cơ bản, nhưng tên gọi khác nhau (và vì thế, thực chất thân phận của các giai cấp này ở mỗi nơi cũng không giống nhau) : ở phương Đông, gọi là *địa chủ* và *nông dân lĩnh canh*, còn ở châu Âu là *lãnh chúa* và *nông nô*.

– Về phương thức bóc lột : đều bóc lột bằng tô thuế.

Tuy nhiên, ở châu Âu sau khi thành thị trung đại xuất hiện thì nền kinh tế công thương nghiệp cũng ngày càng phát triển và một tầng lớp mới ra đời – đó là thị dân.

Mục 3 – Nhà nước phong kiến

Ở phương Đông và châu Âu đều hình thành chế độ quân chủ nhưng khác nhau về mức độ và thời gian (như phần trên đã nói rõ).

** Sơ kết bài học*

GV có thể gợi ý thêm về cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản chống phong kiến dẫn đến sự thiết lập chủ nghĩa tư bản.

3. Gợi ý trả lời câu hỏi ôn tập cuối chương

GV hướng dẫn HS nhớ lại các câu hỏi và đã được trả lời ở các bài học trước.

V - Tài liệu tham khảo

(Về thân thế và sự nghiệp của Pha Ngừm)

"Truyền thuyết kể là Pha Ngừm, theo bố là Phi Pha, sang lánh nạn ở Cam-pu-chia. Nhưng lại có một truyền thuyết khác kể rằng Pha Ngừm khi mới ra

đời đã có đủ 32 răng sắc. Triều đình Lào cho đó là "*một sinh vật dị thường*", mới đóng bè thả trôi sông. Bè trôi đến Cam-pu-chia thì được một vị cao tăng đón nhận về nuôi. Pha Ngừm lớn lên và được nuôi dạy trong triều đình Cam-pu-chia. Đến năm 16 tuổi, Pha Ngừm được vua Cam-pu-chia là Giay-a-vác-man Pa-ra-me-sva-ra (1327 – 1336) gả con gái cho là công chúa Nang Keo Lốt Pha và trở thành phò mã của vua Cam-pu-chia.

Năm 1349, Pha Ngừm thống lĩnh đạo quân một vạn người, từ Cam-pu-chia tiến ngược theo dòng sông Mê Công, lần lượt thu phục các vùng Pạ Xắc, Khăm Muộn, rồi thẳng đường tiến đến Mường Phuôn (Xiêng Khoảng) và Hỏa Phăn. Năm 1351, Pha Ngừm lên ngôi vua Mường Xoa. Sau đó, Pha Ngừm còn chinh phục cả Vương quốc Lan Na ở phía tây và tiến quân vào cao nguyên Cò Rạt ở phía nam. Sau đó, Pha Ngừm quay trở lại tấn công Viêng Chăn. Cuộc đụng độ với Viêng Chăn diễn ra gay gắt hơn cả. Sau nhiều lần công kích không thành công, Pha Ngừm đã phải dùng mưu kế lừa dối phương mới hạ được thành. Tương truyền rằng, thành Phay Nam (tên cũ của Viêng Chăn) được bảo vệ bởi lớp tre gỗ ken dây, Pha Ngừm đã cho bắn tên vàng, đạn bạc vào lớp tre gỗ đó, rồi giả vờ rút lui. Thừa lúc quân Phay Nam ra tranh nhau thu nhặt tên vàng, đạn bạc, phá huỷ cả lớp tre gỗ đó, Pha Ngừm mới cho quân quay lại và chiếm được thành trì. Từ đó, Phay Nam được đổi tên là Viêng Khăm (thành phố Vàng), rồi sau là Viêng Chăn (thành phố Bạch đàn). Năm 1353, Pha Ngừm làm lễ đăng quang long trọng ở Viêng Chăn, lên ngôi vua Vương quốc Lan Xang (có nghĩa là "Một triệu voi"). Năm 1353 được đánh dấu là năm thành lập Vương quốc Lan Xang, quốc gia thống nhất đầu tiên của người Lào và Pha Ngừm là nhà vua sáng lập Vương quốc Lào thống nhất đó".

(Dẫn theo *Những mẩu chuyện lịch sử thế giới*, Tập I, Sdd, tr.278 - 279).